

Số: 544.../PLVĐ-TCKT
V/v: Giải trình LNST 6 tháng 2024
tăng giảm 10% so với cùng kỳ

Hà Nội ngày 12 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM;
- Quý cổ đông.

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.

Mã chứng khoán: VAF.

Địa chỉ trụ sở: Đường Phan Trọng Tuệ - xã Tam Hiệp - Huyện Thanh Trì -
Thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100103143.

Số điện thoại: 043.6884489/6885174.

Số fax: 043.6884277.

Người đại diện theo Pháp luật: Văn Hồng Sơn - Tổng Giám đốc.

Loại công bố thông tin: Theo yêu cầu

NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Căn cứ báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 đã được soát xét;

Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển công bố thông tin về nguyên nhân lợi nhuận sau thuế 6T.2024 tăng giảm 10% so với cùng kỳ theo quy định tại thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của BTC về "Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán". Cụ thể như sau:

1. Số liệu trên BCTC 6 tháng 2024 (đã được soát xét) so với cùng kỳ:

CHỈ TIÊU	6T.2024	6T.2023	Chênh lệch
1. Các yếu tố làm tăng lợi nhuận	2.235.244.191.972	1.829.687.067.980	157.205.647.846
- Doanh thu bán hàng và CCDV	809.811.103.899	662.392.461.771	147.418.642.128
- Doanh thu HĐ tài chính	2.789.981.041	2.650.682.341	139.298.700
- Chi phí bán hàng	118.820.496.627	125.478.043.655	6.657.547.028
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.448.900.091	17.504.096.397	(2.944.803.694)
- Chi phí khác	-	821.882	821.882
- Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	5.934.141.802	5.934.141.802
2. Các yếu tố làm giảm lợi nhuận	641.686.855.157	507.863.410.066	161.081.779.359
- Giá vốn hàng bán	639.709.825.087	495.477.785.741	144.232.039.346
- Chi phí tài chính	1.956.410.623	1.218.289.471	738.121.152
- Thu nhập khác	20.619.447	11.167.334.854	11.146.715.407
- Chi phí thuế TNDN hiện hành	6.337.214.392	1.372.310.938	4.964.903.454
3. Kết quả = 1-2			(3.876.131.513)

2. Nguyên nhân chính ảnh hưởng đến tăng/giảm 10% lợi nhuận sau thuế 6T.2024 so với cùng kỳ:

- Giá vốn hàng bán/doanh thu tăng cao hơn so với cùng kỳ 4% do các chi phí đầu vào ở mức cao (chi phí nguyên nhiên vật liệu như quặng A; điện, than... vận chuyển..);
- Chi phí tài chính tăng do công ty chi trả chiết khấu thanh toán nhằm khuyến khích người mua thanh toán tiền trước thời hạn theo quy định để thu hồi vốn nhanh;
- Thu nhập khác giảm do 6 tháng năm 2023 có >10 tỷ tiền doanh thu phân bổ do bán tài sản trên đất của dự án nhà máy NPK tại Thái Bình.

Nội dung báo cáo tài chính soát xét 6 tháng 2024 đã được công bố tại đường dẫn: Vandienfmp.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung đã công bố.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCKT; VT.



Chỉ tiêu	6T.2023	6T.2024	Chỉ tiêu
1. Giá vốn hàng bán	157.205.647.844	2.325.244.191.972	1. Giá vốn hàng bán
2. Doanh thu thuần	147.418.642.128	809.811.103.899	2. Doanh thu thuần
3. Doanh thu khác	139.298.700	2.789.981.041	3. Doanh thu khác
4. Chi phí tài chính	6.657.547.028	118.820.962.821	4. Chi phí tài chính
5. Chi phí bán hàng	17.504.626.397	20.748.200.001	5. Chi phí bán hàng
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	821.882	238.182	6. Chi phí quản lý doanh nghiệp
7. Chi phí thuế TNDT	2.934.141.802	2.934.141.802	7. Chi phí thuế TNDT
8. Chi phí lãi vay	181.081.779.299	641.686.852.121	8. Chi phí lãi vay
9. Chi phí vận chuyển, bốc xếp, đóng gói	144.232.039.248	492.472.782.241	9. Chi phí vận chuyển, bốc xếp, đóng gói
10. Chi phí vận chuyển	738.131.132	1.325.589.471	10. Chi phí vận chuyển
11. Chi phí khác	11.142.718.400	20.019.447	11. Chi phí khác
12. Chi phí thuế TNDT	1.204.902.254	1.323.310.938	12. Chi phí thuế TNDT
13. Chi phí khác	(6.876.131.818)		13. Chi phí khác